

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2017/HSST

Ngày: 21/11/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Chức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Hạnh.

2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa: Ông Từ Quốc Quyền – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ea Siên, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2017/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2017/QĐXX-HS ngày 31/10/2017 đối với bị cáo:

MÔNG VĂN D; Sinh ngày 12/10/1990, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: thôn 1, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Mông Trung T và bà Hứa Thị C; Vợ Hứa Thị Th, bị cáo có hai con lớn nhất sinh năm 2011 nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/7/2017, tạm giam ngày 18/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Buôn Hồ; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vy Văn B, sinh năm 1988; trú tại: Thôn E, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn 1, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố về hành vi phạm tội như sau: Mông Văn D sinh năm 1990, trú tại: Thôn 1, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk là đối tượng nghiện chất ma túy. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/7/2017, D mang theo 5.000.000 đồng, điều khiển xe mô tô biển số 53Y7- 3676 (xe mô tô này do D

mượn của anh Vy Văn B sinh năm 1988, trú tại thôn E, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào sáng cùng ngày để đi công việc) đi huyện E, tỉnh Đắk Lắk để mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, D vào nhà anh Hoàng Văn Đ sinh năm 1986, trú tại: thôn 1, xã E, thị xã B là bạn để rủ anh Đ cùng đi đến huyện Ea Kar chơi, thì anh Đ đồng ý. Sau đó D điều khiển xe chở anh Đ cùng đi, khi đi đến khu vực km 49 thuộc xã Xuân Phú, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk (khu vực tiếp giáp giữa huyện Ea Kar, huyện Krông Păk và huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk) D nhìn thấy đối tượng tên S (không rõ họ nhân thân, lai lịch cụ thể) đang ngồi bên lề đường. D biết S thông qua các đối tượng nghiện ma túy, S là đối tượng nghiện ma túy và thường bán ma túy cho các con nghiện sử dụng, nên D dừng xe ở lề Đ cách chỗ S đang ngồi khoảng 20m, rồi đi bộ một mình lại gặp S để mua ma túy và không nói cho anh Đ biết, còn anh Đ vẫn ngồi ở xe chờ D. Gặp S, D đưa cho S 5.000.000 đồng thì S giao cho D 01 vỏ bao thuốc lá Jet bên trong có 03 gói nylon nhỏ trong suốt có chứa chất ma túy Hêrôin, sau đó D bỏ số ma túy này vào túi quần Jean bên trái, rồi đi lại chỗ Đ đang chờ điều khiển xe mô tô chở anh Đ về lại xã Ea Siên. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi D chở anh Đ về đến địa phận thôn 6A, xã Ea Siên, thị xã Buôn Hồ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ bắt quả tang thu giữ một vỏ bao thuốc lá Jet bên trong có 03 gói nylon nhỏ trong suốt có chứa chất rắn màu trắng, D khai đó là chất ma túy Hêrôin.

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ gồm: Một vỏ bao gói thuốc lá Jet bên trong có chứa 03 gói nylon màu trắng, bên trong các gói nylon có chứa các cục chất rắn màu trắng, D khai là chất ma túy Hêrôin; 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia số Imei 1: 354898080346843, Imei 2: 354898080346850 và 01 chiếc xe mô tô biển số 53Y7-3676, số khung LWGXCHL20Y1015427, số máy LC150FMG 00683020. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đã trả lại 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia cho bị cáo Mông Văn D và 01 chiếc xe mô tô biển số 53Y-3676 cho anh Vy Văn B là các chủ sở hữu không liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 427/GĐMT-PC54, ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Các cục chất rắn màu trắng đựng trong 03 gói nylon có tổng khối lượng: 1,0823 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy Heroine (Hêrôin). Chất Heroine (Hêrôin) nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Công văn số 388/PC54 ngày 07/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, giải thích kết luận giám định số 427 ngày 17/7/2017, có nội dung: Các cục chất rắn màu trắng đựng trong 03 gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng: 1,0823 gam, loại: Heroine .

Tại bản cáo trạng số 58/KSĐT- HS ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đã truy tố bị cáo Mông Văn D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41 của Quốc hội khoá 14; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo tù 24 đến 30 tháng tù. *Về biện pháp tư pháp*: Như đề nghị tại quyết định truy tố của cáo trạng.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát và không có lời bào chữa. Tại phiên tòa, bị cáo nói lời nói sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là do nghiện nên dẫn đến vi phạm pháp luật, làm khổ gia đình vợ con, bản thân đã biết ăn năn hối cải, cố gắng cai nghiện và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo HĐXX xét thấy: Do ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên vào khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 12/7/2017, tại thôn 6A, xã Ea Siên, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Mông Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Hêrôin khối lượng 1,0823 gam.

Với hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: “*Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*”.

Xét tính chất hành vi và hậu quả xảy ra thì thấy rằng bị cáo là công dân có đủ nhận thức và biết rõ ma túy là chất kích thích gây nghiện mà nhà nước có chính sách độc quyền quản lý. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật và do bản thân bị nghiện ma túy nên bị cáo đã mua về cất giấu sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội, có tính chất nguy hiểm cao và là nguyên nhân của những hành vi nguy hiểm khác cho toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, thiệt hại mà nó gây ra không những là gây hại về trước mắt đối với những người sử dụng chất ma túy mà còn gây hại đến toàn cộng đồng, tác động của nó ảnh hưởng xấu và lâu dài cho xã hội. Song trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên sự nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Do đó cần xem xét tính chất hành vi và nhân thân của bị cáo để lên một mức án cho phù hợp, và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, cải tạo riêng, đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội và cho bị cáo có thời gian để cai nghiện.

Căn cứ Nghị quyết số 41 của Quốc hội khoá 14; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 về áp dụng Bộ luật Hình sự 2015. Theo đó, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a)...;

c) Hê rô in... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”

Vì vậy cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Trong vụ án này đối tượng tên S là người bán chất ma túy Hêrôin cho bị cáo, nhưng bị cáo không biết cụ thể nhân thân, lai lịch địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh làm rõ nhân thân lai lịch nhưng chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ nếu có đủ căn cứ thì xử lý sau.

Đối với anh Hoàng Văn Đ là người đi cùng bị cáo, nhưng anh Đ hoàn toàn không biết hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ không xử lý đối với anh Đ; Đối với chiếc xe mô tô biển số 53Y7- 3676 của anh Vy Văn B mà bị cáo D đã sử dụng làm phương tiện đi mua chất ma túy Hêrôin, anh B hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ trả lại chiếc xe trên cho anh Báo; Đối với chiếc điện thoại di động màu đen hiệu Nokia số Imei 1: 354898080346843, Imei 2: 354898080346850, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ trả lại chiếc điện thoại trên cho bị cáo D là có căn cứ cần chấp nhận.

Về *biện pháp tư pháp*: Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần tịch thu và tiêu hủy khối lượng 0,9996 gam chất ma túy Hêrôin còn lại sau giám định đây là chất nhà nước cấm lưu hành.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đã trả lại cho bị cáo Mông Văn D chiếc điện thoại di động màu đen hiệu Nokia số Imei 1: 354898080346843, Imei 2: 354898080346850 và trả lại cho anh Vy Văn B chiếc xe mô tô biển số 53Y-3676 là các chủ sở hữu không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về *án phí*: Bị cáo D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **MÔNG VĂN D**, phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41 của Quốc hội khoá 14 ngày 20/6/2017; Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

-Xử phạt: Bị cáo Mông Văn D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 12/7/2017 .

Về các *biện pháp tư pháp*: Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu và tiêu hủy khối lượng 0,9996 gam chất ma túy là Hêrôin còn lại sau giám định đây là vật nhà nước cấm lưu hành.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đã trả lại cho bị cáo Mông Văn D chiếc điện thoại di động màu đen hiệu Nokia số Imei 1: 354898080346843, Imei 2: 354898080346850 và trả lại cho anh Vy Văn B chiếc xe mô tô biển số 53Y-3676 là các chủ sở hữu không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Mông Văn D, phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKS Tx. Buôn Hồ;
- CA Tx. Buôn Hồ;
- THA dân sự Tx. Buôn Hồ;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, V.phòng.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

HOÀNG MINH CHÚC